TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2026/QĐST-DS.	*Đồng Tháp, ngày 19 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa*: Bà Tô Thị Hoa Lư.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phát Triển
Ông Nguyễn Chí Công.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2025/TLST-DS, ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Phạm Ngọc G, sinh năm: 19xx (có mặt)

Địa chỉ: số nhà A, ấp Vĩnh B, xã L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Ngô Văn T, sinh năm 19yy (có mặt)

Địa chỉ: số B, ấp Vĩnh B, xã L, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Phạm Ngọc G yêu cầu Ngô Văn T trả cho Phạm Ngọc G vốn vay là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và tiền lãi 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

- Ngô Văn T đồng ý trả cho Phạm Ngọc G vốn vay 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và tiền lãi 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Ngô Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

+ Hoàn trả lại cho Phạm N 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005404 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tô Thị Hoa Lư